

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HSST  
Ngày 22 – 06 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Tổ - Bà Phạm Thị Thành.  
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSST, ngày 07 tháng 6 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐ XXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lê Xuân D(Tên gọi khác: không). Giới tính: nam; Sinh ngày 21/6/1988 tại xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm 7, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Xuân H, sinh năm 1964; con bà: Phan Thị V, sinh năm 1965; Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1991; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự: Ngày 07/6/2017, bị Công an huyện Yên Thành xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Nhân thân: Ngày 21/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 09 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” tại bản án số 26/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2015 (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2018 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

\*Nguyên đơn dân sự: Bệnh viện đa khoa huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự: Ông Nguyễn Duy C - Chức vụ - Giám đốc (Có mặt).

\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lăng Thị H, sinh năm 1987.(Có mặt)

Trú tại: xóm 11, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

\* Nhân chứng: - Anh Trần Văn S, sinh năm 1985 (Có mặt).

Trú tại: xóm 11, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Chị Lưu Thị T, sinh năm 1986 (Vắng mặt).  
Trú tại: xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 (Vắng mặt).  
Trú tại: xóm C, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1963 (Vắng mặt).  
Trú tại: xóm 3, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
- Anh Hoàng Vũ B, sinh năm 1989 (Vắng mặt).  
Trú tại: Khối 1, Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
- Anh Lê Văn H, sinh năm 1986 (Vắng mặt).  
Trú tại: xóm 6, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An
- Chị Phan Thị Hoài Y, sinh năm 1991 (Vắng mặt).  
Trú tại: xóm 4, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
- Anh Phan Văn H, sinh năm 1966 (Vắng mặt).  
Trú tại: xóm N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
- Anh Vũ Đình H, sinh năm 1989 (Vắng mặt)  
Trú tại: xóm 2, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20/02/2018, Lê Xuân D bị tai nạn giao thông nên được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Y để cấp cứu và xử lý vết thương. Sau khi cấp cứu và xử lý vết thương thì Lê Xuân D được bác sỹ cho về nhà để điều trị ngoại trú ngay trong đêm. Trước khi về, bác sỹ có kê cho D một đơn thuốc và dặn sáng ngày mai (tức ngày 21/02/2018) đến bệnh viện để tiêm phòng uốn ván.

Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 21/02/2018, Lê Xuân D đến Bệnh viện đa khoa huyện Y để tiêm phòng uốn ván. D cầm đơn thuốc đến khu vực thu viện phí gặp chị Lăng Thị H là nhân viên của bệnh viện và đưa đơn thuốc cho chị H và nói với chị H cho nộp tiền để lấy thuốc. Chị H kiểm tra trên hệ thống máy tính thì không thấy chỉ định của bác sỹ về mục tiêm vắc xin đối với D. Chị H ghim mảnh giấy màu vàng có nội dung: “Chưa tích vào máy (vắc xin)” kèm theo đơn thuốc của D, rồi hướng dẫn D sang phòng đăng ký mua phiếu khám bệnh. D đến phòng đăng ký mua phiếu khám bệnh thì gặp chị Phan Thị Hoài Y là nhân viên của bệnh viện và mua 01(một) tờ phiếu đăng ký khám bệnh. Chị Y hướng dẫn cho D đến phòng khám số 3 để thăm khám và xin chỉ định của bác sỹ. Tuy nhiên D không nghe rõ hướng dẫn nên cầm đơn thuốc và phiếu đăng ký khám bệnh quay lại gặp chị Lăng Thị H. Chị H tiếp tục kiểm tra trên hệ thống máy tính thì vẫn chưa thấy có chỉ định của bác sỹ về mục tiêm vắc xin đối với D. Chị H hướng dẫn D đến phòng khám số 3 để thăm khám và xin chỉ định của bác sỹ. D cầm phiếu khám và đơn thuốc đi đâu khoảng 5 phút, thì quay lại gặp chị H. Lúc này, D nghĩ rằng chị H cố tình gây khó khăn cho mình nên D đã to tiếng, dùng từ ngữ tục tĩu chửi bới xúc phạm chị H. Thấy vậy, chị Lưu Thị T là nhân viên của bệnh viện, ngồi cùng phòng làm việc với chị H, đưa cho D 01(một) tờ giấy nói D ký vào và nộp 43.000đ(Bốn mươi ba nghìn đồng). D cầm bút ký và tiếp tục chửi “Làm chi mà

cứ gây khó khăn cho người khác, trong khi người ta đang đau”, chị H có nói “Thủ tục chưa đủ thì không làm được”. Nghe vậy, D bức xúc, cầm tờ giấy phiếu thu thò tay vào qua ô kính ném vào người chị H và tiếp tục chửi to. Do hoảng sợ trước thái độ của D, chị H gọi điện thoại cho chồng của mình là anh Trần Xuân S biết. Thấy vậy, D nói “Mi gọi ai đến đập tau à”, rồi D đi vào trong phòng làm việc của chị H, lúc này chị H đang ngồi ở ghế. D liền dùng chân phải để đá, tay phải để đâm vào đầu của chị H. Thấy vậy, chị Lưu Thị T chạy lại ôm chị H và nói “Chị H đang có bầu, anh đừng đập chị ấy”. D tiếp tục chửi, nhưng được một số người can ngăn và đưa D ra khỏi phòng. D vừa ra thì chị T liền chốt cửa lại. D đứng trước phòng thu tiền viện phí và tiếp tục chửi chị H. Lúc này, anh Trần Xuân S đến, thấy D đang chửi chị H, anh S hỏi ai đánh vợ của anh, thì cùng lúc này có một người đàn ông không rõ danh tính chạy vào đánh D. Khi bị D đánh trả thì người đàn ông và anh S bỏ chạy. D đuổi theo một đoạn, rồi quay lại trước phòng thu tiền viện phí tiếp tục chửi chị H. Một số người đi khám bệnh và cán bộ, nhân viên Bệnh viện đa khoa huyện Y thấy sự việc như vậy nên tập trung đến trước phòng thu tiền viện phí đứng xem và can ngăn. Lúc này, do bức xúc nên D dùng tay phải của mình đâm vào ô kính cửa ra vào của phòng thu tiền viện phí làm vỡ 01 ô cửa kính, mảnh kính vỡ làm bàn tay phải của D bị thương nên được bạn bè đưa đi khâu vết thương. Khi lực lượng Công an huyện Yên Thành đến thì hoạt động của bệnh viện đã trở lại bình thường. Ngày 23/02/2018, cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Xuân D. Tại cơ quan điều tra, Lê Xuân D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở diễn biến vụ việc, ý kiến của Bệnh viện đa khoa huyện Y, lời khai của bị can Lê Xuân D có thể xác định được hành vi gây rối của Lê Xuân D tại khu vực thu tiền viện phí của Bệnh viện đa khoa huyện Y, làm đình trệ hoạt động của phòng thu tiền viện phí và ảnh hưởng đến hoạt động chung của Bệnh viện đa khoa huyện Y trong khoảng 05(năm) phút.

- Về trách nhiệm dân sự: Lê Xuân D có hành vi gây thương tích cho chị Lăng Thị H do bị vết thương tích nhẹ, nên chị H đã có đơn từ chối giám định thương tật, không yêu cầu D bồi thường về dân sự. Ngoài ra Lê Xuân D còn dùng tay đâm vỡ ô cửa kính cửa ra vào phòng thu tiền viện phí của Bệnh viện đa khoa huyện Y, tỉnh Nghệ An. Theo kết luận định giá tấm kính bị vỡ có giá trị 15.000đ (Mười lăm nghìn đồng). Do thiệt hại là nhỏ, nên về phía Bệnh viện đa khoa huyện Y không yêu cầu D bồi thường về dân sự.

- Vật chứng vụ án gồm: Các mảnh kính vỡ của ô cánh cửa phòng thu tiền viện phí được chuyển Chi thi hành án dân sự huyện Yên Thành để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKSĐT, ngày 06 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Lê Xuân D về “Tội gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, c khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều

54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị cáo Lê Xuân D từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ các mảnh kính của ô kính cánh cửa của phòng thu tiền viện phí do Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển Chi thi hành án dân sự huyện Yên Thành đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quản lý.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo Lê Xuân D khai: Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 21/02/2018, Lê Xuân D đến Bệnh viện đa khoa huyện Y để tiêm phòng uốn ván theo chỉ dẫn của bác sỹ điều trị. Khi đến làm thủ tục để được tiêm phòng tại khu vực thu tiền viện phí thì D không nghe rõ giải thích của cán bộ bệnh viện nên Lê Xuân D cho rằng cán bộ bệnh viện gây khó khăn cho việc tiêm phòng của mình nên Lê Xuân D đã thực hiện hành vi gây rối mất trật tự tại khu vực thu tiền viện phí, như chửi bới, lăng mạ, đánh gây thương tích cho chị Lăng Thị H, rượt đuổi đánh người khác khi đến can thiệp, đồng thời có hành vi phá phách tài sản của Bệnh viện đa khoa huyện Y đã làm mất trật tự gây náo loạn, đình trệ hoạt động của phòng thu viện phí của Bệnh viện đa khoa huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được, cơ quan điều tra đã xác định Lê Xuân D đã thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng. Do vậy Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Lê Xuân D, lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai những người liên quan, làm chứng, thu thập các tài liệu liên quan để làm cơ sở để xử lý đối với Lê Xuân D về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại Điều 318 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Lê Xuân D về Tội gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự là đúng.

Đây là một vụ án rất nghiêm trọng, hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo Lê Xuân D tại khu vực thu viện phí của bệnh viện đa khoa huyện Y là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chắc chắn bị cáo hiểu được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy biết vậy nhưng bị cáo vẫn thực hiện và phải trả giá

cho hành vi vi pháp luật của mình. Bị cáo Lê Xuân D có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành tuyên phạt 09 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” và bị Công an huyện Yên Thành xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Xét tính chất vụ án, nhân thân bị cáo và hành vi gây rối trật tự nơi công cộng mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng cần xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để nhà nước buộc bị cáo phải cải tạo, giáo dục bị cáo. Qua đó để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật từ bỏ con đường phạm tội, cải tạo mình trở thành con người có ích cho xã hội và gia đình.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Sau khi biết lỗi bị cáo đã yêu cầu người nhà sửa chữa ô kính do bị cáo đâm vỡ. Quá trình điều tra, truy tố, chị Lăng Thị H không yêu cầu bị cáo Lê Xuân D bồi thường, nhưng sau đó chị H đi thăm khám vết thương đã chi phí hết 2.000.000đ, trong quá trình chuẩn bị xét xử chị H đã gửi Tòa án đơn yêu cầu tòa án buộc bị cáo bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường đã bồi thường ngay cho chị H tại phiên tòa. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự cũng cho rằng cũng có một phần lỗi của cán bộ bệnh viện vì không tận tình hướng dẫn bệnh nhân gây hiểu nhầm cho người đến khám bệnh. Do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của BLHS năm 2015 để xử dưới khung đối với bị cáo như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng gồm các mảnh kính bị vỡ. Xét vật chứng này liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo: Lê Xuân D phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Xử phạt Lê Xuân D 01(Một) năm 02(Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (ngày 23/02/2018).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một bao niêm phong bên trong đựng các mảnh kính vỡ do Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Yên Thành chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2018 và phiếu nhận kho Số: NK59 ngày 20/6/2018.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lê Xuân D phải nộp: 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND H. Yên Thành;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

(Đã ký)

**Vũ Anh Ngọc**